TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2017/HSST
Ngày 14- 9 -2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạnh Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Ông Vũ Quốc Phòng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2017/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2017/QĐXX-HSST ngày 01 tháng 9 năm 2017 đối với:

*** Bị cáo: Nguyễn Văn T,** sinh năm 1994; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: xóm 8, xã Th, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Bố: Nguyễn Văn T, sinh năm 1951 và mẹ Trần Thị C, sinh năm 1957; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 12/8/2013, bị Công an huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 750.000đ về hành vi gây rối trật tự công cộng. Bị tạm giữ từ ngày 15/7/2017 đến ngày 21/7/2017 chuyển sang tạm giam. Bị cáo tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

*** Người bị hại**:

- anh Lưu Văn L, sinh năm 1995, có mặt; TQ: Xóm 8, xã Th, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ bà Trần Thị C, sinh năm 1957, có mặt;

2/ chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1998, vắng mặt;

Đều TQ: Xóm 8, xã Th, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

*** Người làm chứng:**

1/ chị Trương Thị L, sinh năm 1982, vắng mặt;

Địa chỉ: Số 113, phố Phát Diệm Tây, thị trấn p, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

2/ chị Đinh Thị Q, sinh năm 1995, có mặt;

3/ chị Đinh Thị Y, sinh năm 1999, vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Xóm 8, xã Th, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 7/2017, thấy anh Lưu Văn L - SN 1995, trú tại Xóm 8, xã Th, huyện K, tỉnh Ninh Bình, hiện đang thuê trọ tại số nhà 153, phố Nguyễn Hữu Tiến, thị trấn Đ, huyện D, tỉnh Hà Nam mua xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 35B2 – 280.44, Nguyễn Văn T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô này của anh L đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Khoảng ngày 06/7/2017, khi anh L điều khiển xe mô tô 35B2 – 280.44 chở T từ thị trấn Đồng Văn, huyện D, tỉnh Hà Nam về quê chơi, T đã mượn xe của anh L đem đi đánh thêm 01 chiếc chìa khóa xe, đợi thời cơ thuận lợi sẽ lấy trộm chiếc xe này. Sau đó, T vào trang Facebook cá nhân của mình tìm kiếm "*Hội những người mua xe máy cũ Hà Nội gía sinh viên*", liên hệ và thống nhất với 1 nam thanh niên không xác định được tên tuổi, địa chỉ về việc bán chiếc xe mô tô của anh L.

Khoảng 20 giờ 30 ngày 13/7/2017, T đi bộ từ phòng trọ của mình ở ngõ 208 phố Nguyễn Hữu Tiến, thị trấn Đ, huyện D, tỉnh Hà Nam đến khu nhà trọ của vợ chồng anh L và đem theo chìa khóa xe mô tô BKS 35B2 – 280.44 đánh được trước đó. Thấy anh L dựng xe mô tô 35B2 – 280.44 ở lán để xe trong khu trọ bằng chân chống phụ, chỉ khóa điện, không khóa cổ, khóa từ. T đi đến vị trí xe mô tô 35B2 – 280.44, dùng chìa khóa mở ổ khóa điện, dắt xe ra ngoài ngõ, rồi điều khiển xe đi về phòng trọ của mình thay quần áo. Sau đó, T liên hệ với nam thanh niên nhận mua xe của mình qua Fecabook trước đó để bán xe mô tô 35B2 – 280.44, rồi điều khiển xe đi lên khu vực bến xe Mỹ Đình, thành phố Hà Nội bán cho nam thanh niên này với giá 17.500.000đ. Sáng ngày 14/7/2017, T về quán cầm đồ của chị Trương Thị L - SN 1982 trú tại số 113, phố Phát Diệm Tây, thị trấn Ph, huyện K, tỉnh Ninh Bình chuộc chiếc xe mô tô BKS 35K1 – 196.99 của T cầm cố trước đó hết 10.150.000đ, T tiêu xài cá nhân 650.000đ. Khi bị bắt giữ, T giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên số tiền 8.200.000đ .

*** Vật chứng thu giữ gồm:**

- Thu của Nguyễn Văn T: 01 xe mô tô BKS 35K1- 196.99; số tiền 8.200.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG màu trắng; 01 áo phông cộc tay màu tím than; 01 chiếc cặp có các đường kẻ trắng, đen, đỏ, xám KT(28 x 35)cm .

- Thu của chị Đinh Thị Q: 01 quần ngố vải thô, màu đỏ size 30; 01 đôi tông màu xanh. Chị Q khai quần ngố và đôi tông này là của Nguyễn Văn T, T đã sử dụng khi đi trộm cắp tối ngày 13/7/2017 .

*** Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T**: Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

+ Tại bản kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐ ngày 14/7/2017, Hội đồng định giá huyện Duy Tiên kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 35B2 – 280.44 có giá 35.000.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Trần Thị C - SN 1957, trú tại xóm 8, xã Th, huyện K, tỉnh Ninh Bình, là mẹ đẻ Nguyễn Văn T đã bồi thường cho người bị hại là anh Lưu Văn L, trị giá chiếc xe mô tô mà T đã chiếm đoạt số tiền 30.000.000đ.

Bản cáo trạng số 65/KSĐT- SH ngày 22/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ: khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự (BLHS), xử phạt Nguyễn Văn T từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa còn đưa ra quan điểm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra bị cáo không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Duy Tiên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và các chức danh tư pháp đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay một lần nữa bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai nhận hành vi mình đã thực hiện. Lời nhận tội của bị cáo không mâu thuẫn với các lời khai trước đây và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 ngày 13/7/2017, tại khu vực lán xe của khu nhà trọ số 153, phố Nguyễn Hữu Tiến, thị trấn Đ, huyện D, tỉnh Hà Nam, lợi dụng lúc đêm tối, Nguyễn Văn T lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô BKS 35B2 – 280.44 có giá 35.000.000đ của anh Lưu Văn L đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

[2] Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn T đủ yếu tố cấu thành tội " *Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, đồng thời ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, HĐXX cần xét xử bị cáo mức án nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Trong lượng hình xét thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 48 BLHS. Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Ngoài ra trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường cho người bị hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ đối với bị cáo; tại phiên tòa, gia đình bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện bị cáo đã có thời gian tham gia quân đội nên bị cáo được hưởng thêm hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Sau khi phân tích mọi mặt, HĐXX thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có đủ nhận thức pháp luật, có sức khỏe nhưng lười lao động, không chịu tu dưỡng bản thân để trở thành người có ích cho xã hội, tài sản bị cáo đã chiếm đoạt tương đối lớn, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên xử phạt tù giam đối với bị cáo là phù hợp. Do vậy, HĐXX cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] *Về trách nhiệm dân sự*: bà Trần Thị C là mẹ đẻ của bị cáo đã bồi thường cho người bị hại là anh Lưu Văn L trị giá chiếc xe mô tô mà bị cáo đã chiếm đoạt số tiền 30.000.000 đồng. Các bên đã thống nhất, giải quyết xong về trách nhiệm dân sự và không có yêu cầu gì khác. Do vậy, HĐXX không đặt ra giải quyết.

[5] *Về vật chứng của vụ án*:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA kiểu dáng wave RSX màu xanh - đen gắn BKS 35K1- 196.99 và số tiền 8.200.000 đồng, là tài sản hợp pháp của bị cáo, cần trả lại cho Nguyễn Văn T.

- Đối với 01 điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu LG màu trắng, HĐXX xác định chiếc điện thoại trên có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với: 01 áo phông cộc tay màu tím than, 01 chiếc cặp đã cũ màu kẻ sọc trắng- đen- đỏ, 01 chiếc quần ngố dạng vải thô, 01 đôi dép tông đã cũ màu xanh. Những vật chứng này không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/7/2017.

2. *Vật chứng vụ án*: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu LG màu trắng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA kiểu dáng wave RSX màu xanh- đen gắn BKS 35K1- 196.99 và số tiền 8.200.000đ (Tám triệu hai trăm nghìn đồng).

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 áo phông cộc tay màu tím than, 01 chiếc cặp đã cũ màu kẻ sọc trắng- đen- đỏ, 01 chiếc quần ngố dạng vải thô, 01 đôi dép tông đã cũ màu xanh.

(Toàn bộ đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 24/8/2017).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Toàn phải nộp án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng);

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *Công an huyện Duy Tiên;*
- *VKSND huyện Duy Tiên;*
- *Chi cục THADS huyện Duy Tiên;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2016/TLA-TA	*Thanh Liêm, ngày 17 tháng 3 năm 2016.*

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2016/HSST ngày 17/3/2016 đối với:

1. Trần Văn Hòa (tên gọi khác Trần Quang Thái) - sinh năm 1969 (Có tài liệu thể hiện sinh năm 1968); nơi ĐKHKTT: thôn La Đồng, xã Mỹ Tiến, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

Toà án nhân dân huyện Thanh Liêm - Hà Nam
đã Quyết Định:

1/ Tuyên bố: Trần Văn Hòa phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 điều 138; điều 33; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Văn Hòa 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/11/2015.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM
Thẩm phán

Trần Ngọc Thuận

Nơi nhận:
- *Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam*
- *Người bị kết án*
- *Viện kiểm sát Thanh liêm*
- *Lưu hồ sơ*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2016/HSST-QĐTG	*Thanh Liêm, ngày 17 tháng 3 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - HÀ NAM

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thuận
- Các Hội thẩm nhân dân: bà Trần Thị Hằng; bà Hà Thị Bích
- Căn cứ các điều 79, 80, 88, 228 của Bộ luật tố tụng hình sự
- Căn cứ Biên bản nghị án ngày 17/3/2016 của Hội đồng xét xử sơ thẩm
- Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án

QUYẾT ĐỊNH

1. Tạm giam bị cáo Trần Văn Hòa (tên gọi khác Trần Quang Thái) - sinh năm 1969 (Có tài liệu thể hiện sinh năm 1968); nơi ĐKHKTT: thôn La Đồng, xã Mỹ Tiến, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: lao động tự do

Bị Tòa án nhân dân cấp sơ thẩm xử phạt: 12 (Mười hai) tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 27/11/2015.

Thời hạn tạm giam là: 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án 17/3/2016.

2. Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam
- Viện kiểm sát Thanh liêm
- Người bị kết án
- Lưu hồ sơ

Trần Ngọc Thuận

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - HÀ NAM

*Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Minh Tuấn; ông Vũ Quốc Phòng

Căn cứ vào điều 199 và điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự

Vào hồi.....ngày 20 tháng 6 năm 2016. Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2016/HSST ngày 11 - 5 - 2016 về việc Chu Văn Tấn bị xét xử về tội trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận nhất trí 03/03, đạt tỷ lệ 100% về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Văn Tấn phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2/ Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm h, p khoản 1; khoản 2 điều 46; điều 60 Bộ luật hình sự.

3/ Về mức hình phạt: Xử phạt: Chu Văn Tấn 12 (Mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24(Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/6/2016).

Giao bị cáo Chu Văn Tấn cho UBND xã Châu Giang, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

4/ Về các vấn đề khác:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Chu Văn Tấn phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.